

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG NAM VIỆT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG NAM VIỆT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NAM VIET INFRASTRUCTURE DEVELOPMENT AND INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: NAMVIET IDI .,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108384217

3. Ngày thành lập: 01/08/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Khu dân cư Sòi, ngõ 71, đường Lê Văn Lương, tổ 1, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
2.	Khai thác gỗ	0221
3.	Khai thác quặng sắt	0710
4.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	2811

5.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: : - Dịch vụ tư vấn kiến trúc gồm: thiết kế và phác thảo công trình; lập kế hoạch phát triển đô thị, lập quy hoạch xây dựng và kiến trúc cảnh quan; - Thiết kế máy móc và thiết bị; - Thiết kế kỹ thuật và dịch vụ tư vấn cho các dự án liên quan đến kỹ thuật dân dụng, kỹ thuật đường ống, kiến trúc giao thông. - Tư vấn đầu tư, thẩm định, giám sát, đo đạc, khảo sát, san lấp mặt bằng và xây lắp các công trình giao thông, thủy lợi, xây dựng; - Thiết kế và thẩm tra thiết kế xây dựng công trình - Giám sát thi công xây dựng công trình - Dịch vụ điều tra, đo đạc và lập bản đồ; - Vẽ bản đồ và thông tin về không gian. - Hoạt động điều tra địa chất; - Hoạt động điều tra đất đai và đường biên giới; - Hoạt động điều tra thủy học; - Hoạt động điều tra lớp dưới bề mặt. - Chuẩn bị và thực hiện các dự án liên quan đến kỹ thuật điện và điện tử, kỹ thuật khai khoáng, kỹ thuật hoá học, dược học, công nghiệp và nhiều hệ thống, kỹ thuật an toàn hoặc những dự án quản lý nước; - Nghiên cứu, khảo sát địa vật lý, địa chất	7110
6.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: - Cho thuê máy móc và thiết bị nông lâm nghiệp không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc và thiết bị văn phòng không kèm người điều khiển;	7730
7.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
8.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình giao thông, thủy lợi, đường điện và trạm biến áp tới 35KV	4290
9.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
10.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
11.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
12.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
13.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
14.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
15.	Cho thuê xe có động cơ	7710

16.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
17.	Phá dỡ	4311
18.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
19.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: + Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, + Thử độ ẩm và các công việc thử nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Chôn chân trụ, + Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái bao phủ toà nhà, + Dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng bằng dỡ bỏ hoặc phá huỷ các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng, + Dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, nổ cát và các hoạt động tương tự cho bề ngoài toà nhà; - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
20.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
21.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
22.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
23.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
24.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: - Hoạt động bảo dưỡng và sửa chữa ô tô	4520
25.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
26.	Xây dựng công trình công ích	4220
27.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810(Chính)
28.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ xăng dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG.	4773
29.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
30.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630

31.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn phân bón và sản phẩm nông hóa - Bán buôn hoá chất công nghiệp - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; - Bán buôn cao su; - Bán buôn sợi dệt...; - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại/phi kim loại, nguyên liệu để tái sinh bao gồm thu mua, sắp xếp, phân loại, làm sạch những hàng hóa đã qua sử dụng để lấy ra những phụ tùng có thể sử dụng lại (ví dụ: tháo dỡ ô tô, máy tính, ti vi cũ...), đóng gói, lưu kho và phân phối nhưng không thực hiện hoạt động nào làm biến đổi hàng hóa. Tuy nhiên những hàng hóa được mua bán là những loại còn có giá trị.	4669
32.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Kinh doanh nhà nghỉ, khách sạn.	5510
33.	Bán buôn tổng hợp	4690
34.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất bột đá, đá mài hoặc đá đánh bóng và các sản phẩm tự nhiên, nhân tạo bao gồm sản phẩm kết dính trên nền xốp (ví dụ giấy cát); - Sản xuất sợi và tấm dệt khoáng phi kim, quần áo, mũ, giày dép, giấy, dây bện, dây thừng... - Sản xuất các nguyên liệu mài và các đồ không lắp khung của các sản phẩm đó với nguyên liệu khoáng hoặc xen lu lô; - Sản xuất vật liệu cách âm khoáng như: Sản xuất len xỉ, len đá, len khoáng tương tự, chất khoáng bón cây, đất sét và các nguyên liệu cách âm, cách nhiệt, thẩm âm; - Sản xuất các sản phẩm từ khoáng khác như: Mica và các sản phẩm từ mica, than bùn, than chì (không phải sản phẩm điện); - Sản xuất các sản phẩm từ asphalt và nguyên liệu tương tự, ví dụ chất dính asphalt, xỉ than; - Sợi các bon và graphit và các sản phẩm từ sợi các bon (trừ các thiết bị điện).	2399
35.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
36.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
37.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
38.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
39.	Sản xuất máy cho ngành dệt, may và da	2826
40.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn xăng dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG	4661
41.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
42.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062

43.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012
44.	Bán buôn thực phẩm	4632
45.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
46.	Sản xuất lò nướng, lò luyện và lò nung	2815
47.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818
48.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
49.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
50.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0222
51.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm (DN chỉ được hoạt động khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	0730
52.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
53.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813
54.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: - Sản xuất các sản phẩm gỗ - Sản xuất sản phẩm từ lâm sản (trừ gỗ), cói và vật liệu tết bện	1629
55.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
56.	Sản xuất máy luyện kim	2823
57.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
58.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
59.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
60.	Xây dựng nhà các loại	4100
61.	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: - Làm sạch mặt bằng xây dựng; - Vận chuyển đất: đào, lấp, san mặt bằng và ủi tại các mặt bằng xây dựng, tiêu nước, vận chuyển đá, nổ mìn... - Chuẩn bị mặt bằng để khai thác như: Chuyển vật công kênh và các hoạt động chuẩn bị, phát triển khác đối với mặt bằng và tài sản khoáng sản, ngoại trừ ở những vùng dầu và khí; - Khoan thăm dò, khoan lỗ kiểm tra, lấy mẫu thử để kiểm tra về địa chất, địa vật lý hoặc các mục đích tương tự; - Hệ thống cấp thoát nước tại mặt bằng xây dựng; - Hệ thống cấp thoát nước nông nghiệp và lâm nghiệp;	4312
62.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
63.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh	0118
64.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
65.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

6. Vốn điều lệ: 50.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG ĐỒNG TÂM	Xóm 2, Xã Chính Tâm, Huyện Kim Sơn, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.250.000	22.500.000.000	45,000	2700251517	
			Tổng số	2.250.000	22.500.000.000	45,000		
2	CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN – XÂY DỰNG TRƯỜNG THÀNH	175 Trường Chinh, Phường Bà Triệu, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	250.000	2.500.000.000	5,000	0600333804	
			Tổng số	250.000	2.500.000.000	5,000		
3	CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ DẦU KHÍ NAM ĐỊNH	Km 132 + 200 Quốc lộ 10, Xã Yên Quang, Huyện ý Yên, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.500.000	25.000.000.000	50,000	0600981273	
			Tổng số	2.500.000	25.000.000.000	50,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NINH BÁCH TÙNG

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 02/02/1982

Dân tộc: Tày

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 090761432

Ngày cấp: 21/05/2015

Nơi cấp: Công an Thái Nguyên

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số nhà 16, đường Phan Đình Phùng, tổ 22, Phường Trưng Vương, Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số nhà 16, đường Phan Đình Phùng, tổ 22, Phường Trưng Vương, Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội